

Số: /BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**kết quả thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND và**  
**Chương trình phối hợp số 26-CTr/BDVTU-BCSDUBND**

-----

Theo Công văn số 586 /SNV-XDCQ&CTTN ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND và Chương trình phối hợp số 26-CTr/BDVTU-BCSDUBND, Sở Công Thương báo cáo như sau:

**I. Tình hình thực hiện Chỉ thị số 15 và Chương trình số 26**

**1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thực hiện Chỉ thị số 15 và Chương trình phối hợp số 26**

- Theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, Giám đốc đã phối hợp với Đảng ủy triển khai, thông tin, quán triệt tuyên truyền, phổ biến thông qua Văn phòng điện tử (eOffice, iOffice), hội nghị giao ban, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể... đến 100% đảng viên, công chức, viên chức về Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 25/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, Chương trình phối hợp số 26-CTr/BDVTU-BCSDUBND ngày 13/02/2017 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự đảng UBND tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2017 – 2021 và các chương trình phối hợp hàng năm, kế hoạch cụ thể hóa của Sở. Gắn kết ý nghĩa, mục đích, kế hoạch dân vận với học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, nhất là tư tưởng của Người về công tác dân vận trong tác phẩm “Dân vận” của Bác về “Lực lượng của dân rất to, việc dân vận rất quan trọng, dân vận kém thì việc gì cũng kém, dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”. Theo đó, nhận thức công tác dân vận trong hoạt động ngành ngày càng toàn diện và rõ nét.

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp số 923- KHPH/ĐU-GDS ngày 19/5/2017 giữa Đảng ủy Sở với Giám đốc Sở phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” và thông qua các Quy chế phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động giữa Giám đốc Sở với Đảng ủy Sở, Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Chấp hành Chi đoàn TNCSHCM (*Quy chế phối hợp số 01 - QCPH/ĐU-GDS ngày 20/02/2017 giữa Đảng ủy Sở với Giám đốc Sở; Quy chế phối hợp số 647 /QCPH-GDS-CĐCS ngày 10/4/2017 giữa Giám đốc Sở với Ban chấp hành Công đoàn; Quy chế phối hợp số 667/QCPH - GDS - ĐTN ngày 12/4/2017 giữa Giám đốc Sở với Ban chấp hành Chi đoàn*) để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Xây dựng Quy chế số 02-QC/ĐUSCT ngày 08/5/2017 Quy chế đối thoại giữa Bí thư Đảng ủy với đảng viên, công chức, viên chức thuộc Sở.

- Phối hợp cùng với Đảng uỷ và các tổ chức đoàn thể, đưa công tác dân vận và cụ thể hoá nhiệm vụ dân vận vào Nghị quyết Hội nghị công chức, viên chức, chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị giữa Đảng uỷ, Giám đốc Sở, BCH Công đoàn, BCH Chi đoàn thanh niên, kế hoạch, chương trình công tác, các hoạt động của đơn vị và kế hoạch tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

## **2) Công tác tuyên truyền, phổ biến**

- Thường xuyên tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, xây dựng chính quyền, hệ thống chính trị gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Theo đó, triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của Tỉnh uỷ về công tác dân vận, kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Tỉnh uỷ và Ban Cán sự đảng UBND tỉnh và kế hoạch, phát động thi đua thực hiện “Dân vận khéo” của các cấp và của Giám đốc Sở với các trọng tâm:

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác dân vận chính quyền liên quan đến QLNN ngành, cải cách thủ tục hành chính nhằm góp phần cải thiện chỉ số hài lòng của doanh nghiệp, nhân dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước-SIPAS; chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công – PAPI; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh – PCI.

- Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai, lấy ý kiến nhân dân, cộng đồng khi triển khai các nội dung, công việc, dự án có liên quan theo đúng quy định hiện hành về công khai, dân chủ.

- Vận động, giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm liên quan đến ngành.

- Nâng cao hiệu quả tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, đối thoại trực tiếp với CCVC trong cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Sở; bám sát, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, CCVC; kịp thời giải quyết những vướng mắc nảy sinh, ý kiến, kiến nghị chính đáng của đảng viên, CCVC.

- Tiếp tục triển khai sâu, rộng và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” theo tinh thần Chỉ thị 22-CT/TU ngày 03/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ gắn với thực hiện nội dung Phát động thi đua tại Hội nghị CCVC và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước.

- Bám sát, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, CCVC, đoàn viên, hội viên và người lao động; trong đó, chú trọng khai thác mạng xã hội, chất lọc thông tin để nắm bắt tình hình nhằm thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động đi đôi với phản bác những thông tin xuyên tạc, phát huy vai trò phản biện xã hội, kịp thời giải quyết hoặc tham mưu, phối hợp giải quyết vướng mắc nảy sinh đối với những nội dung, nhiệm vụ có liên quan. Giám sát việc nêu gương của người đứng đầu, lãnh đạo, quản lý, đảng viên. Nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, nhất là dịp trước, trong và sau Đại hội Đảng các cấp.

- Tăng cường cập nhật thông tin, tuyên truyền nội dung, gương người tốt,

việc tốt, điển hình “Dân vận khéo” trên Cổng Thông tin điện tử thành phần Sở Công Thương và các phương tiện thông tin đại chúng.

## **II. Kết quả triển khai thực hiện**

**1) Kết quả công tác tuyên truyền, giáo dục nhận thức về công tác dân vận. Việc thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

- Trên tinh thần phát động thi đua tại Hội nghị điển hình tiên tiến Sở Công Thương lần thứ II (2015 – 2020): “Đoàn kết, thống nhất, năng động, sáng tạo, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, phát huy tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao”, hàng năm, Sở xây dựng Kế hoạch triển khai các phong trào thi đua yêu nước hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được giao và thi đua theo chuyên đề, đợt thi đua do UBND tỉnh, Bộ Công Thương phát động; trọng tâm là “Phong trào thi đua cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính”, “Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, “Phong trào cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”,... đạt được kết quả đã nêu trong báo cáo.

- Trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Sở Công Thương tăng cường công tác cơ sở để nắm bắt tình hình, lấy ý kiến nhân dân, ý kiến cử tri trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước của ngành. Tăng cường trách nhiệm phối hợp với các địa phương, đơn vị về thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội và trong việc giải quyết các vấn đề bức xúc của Nhân dân. Tăng cường tham mưu cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp. Thực hiện tốt việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước ngành theo tổng hợp, đề xuất của UBMTTQVN tỉnh và chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh. Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân trong quá trình triển khai dự án, đề án, cơ chế, chính sách trên lĩnh vực ngành có tác động trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Theo đó, giải quyết các vấn đề tồn tại, hạn chế, nâng cao vai trò tham mưu quản lý nhà nước trong quản lý điện nông thôn, miền núi, thủy điện; kiểm tra, kiểm soát thị trường; vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; quy hoạch, đầu tư phát triển cụm công nghiệp; xúc tiến thương mại; quản lý chợ; đưa hàng Việt về nông thôn, xây dựng điểm bán hàng Việt theo Đề án phát triển thị trường trong nước và thực hiện Cuộc vận động của Bộ Chính trị “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, Hội chợ - Triển lãm “Núi Ấn- Sông Trà” nhân kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Quảng Ngãi; chính sách hỗ trợ giá xăng dầu cho huyện đảo Lý Sơn, điện cáp ngầm cho huyện đảo Lý Sơn...

**2) Theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, cùng với Đảng ủy Sở, Giám đốc Sở đã phối hợp triển khai, thông tin, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư (khoá XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp đến đảng viên,**

công chức, viên chức thuộc Sở, Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”, Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội, Quy định số 4054-QĐ/TU ngày 24/10/2014 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh tiếp thu góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền của mặt trận TQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và nhân dân...

**3) Kết quả triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ.**

### ***3.1) Cải cách thể chế và thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế ngành***

- Xác định tinh thần hỗ trợ doanh nghiệp phát triển kinh tế gắn với ổn định dân sinh trong tham mưu cơ chế, chính sách quản lý nhà nước trên lĩnh vực ngành; Sở Công Thương đã tập trung tham mưu ban hành, rà soát bổ sung, sửa đổi, bãi bỏ và ban hành thay thế cơ chế, chính sách, quy hoạch trên lĩnh vực ngành trong giai đoạn 2016- 2021 đạt kết quả. Cụ thể: Tham mưu UBND ban hành Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 về Quy chế phối hợp quản lý hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về Quy định về giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 ban hành Quy định về Quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 ban hành Quy định phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 14/2019/QĐ-SCT ngày 11/6/2019 bãi bỏ Quy định mức thu phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 32/2020/QĐ-UBND ngày 24/11/2020 ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công và định mức chi cho các hoạt động khuyến công tại địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thay thế Quyết định 40/2015/QĐ-UBND ngày 18/8/2015; Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh thay thế Quyết số 42/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013; trình UBND tỉnh dự thảo Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh theo phương thức bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, đề án, Sở đã tham mưu và tổ chức các hội thảo, các kênh thông tin để lấy ý kiến của các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, ý kiến phản biện của Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức xã hội, mời chuyên gia tại các Viện nghiên cứu, các Trường đại học ... có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực góp ý, chỉnh sửa, hoàn thiện trình cấp thẩm quyền ban hành.

- Tham mưu và triển khai thực hiện Kết luận số 18-KL/TU ngày 19/4/2016

của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3, khóa XIX về đẩy mạnh phát triển công nghiệp giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 20/3/2017 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện phát triển công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2020 và Quyết định ban hành kế hoạch hàng năm. Tham mưu kiện toàn và ban hành Quy chế hoạt động của BCD đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tập trung sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số cơ chế chính sách và cụ thể hoá theo tinh thần Nghị quyết đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

- Tham mưu và triển khai thực hiện Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 26/3/2019 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 16/11/2020 của UBND tỉnh (*thay thế Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 10/6/2019*) thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW và Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 26/3/2019 của Tỉnh ủy.

- Phối hợp tham mưu và triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về phát triển dịch vụ, du lịch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy về phát triển dịch vụ, du lịch tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 (phần dịch vụ). Theo đó, giai đoạn 2016-2020, ngành dịch vụ trong cơ cấu ngành kinh tế xã hội có bước phát triển, ngày càng chiếm tỉ trọng cao trong cơ cấu kinh tế xã hội của tỉnh; công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, xã hội hóa đầu tư, huy động các nguồn lực xã hội được đẩy mạnh; một số lĩnh vực dịch vụ được nhà đầu tư, doanh nghiệp quan tâm, khai thác như lĩnh vực dịch vụ thương mại (*chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...*), dịch vụ bất động sản, vận tải, y tế...; môi trường đầu tư, kinh doanh đã được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư; công tác hỗ trợ doanh nghiệp ngày càng được chú trọng, đặc biệt trong công tác hỗ trợ thông tin thị trường, pháp lý cho doanh nghiệp, thương mại điện tử...

- Đề xuất các giải pháp, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động liên quan đến ngành Công Thương: Tham mưu cơ chế, chính sách quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp; cải cách thủ tục hành chính, giảm 30% thời gian giải quyết 41,7 TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến 32% TTHC; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tiết giảm thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp theo Quyết định số 846/QĐ-UBND ngày 07/11/2017 của UBND tỉnh (Chỉ số A6); thúc đẩy nâng cao chất lượng và năng lực các dịch vụ logistics theo Quyết định 907/QĐ-UBND ngày 17/5/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch phát triển dịch vụ Logistics tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 (Chỉ số D1); thúc đẩy nâng cao chỉ số thành phần dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp qua hoạt động xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ kênh phân phối, tiêu thụ hàng hóa, bình ổn thị trường, thực hiện công tác khuyến công, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và

nhỏ, doanh nghiệp trong các cụm công nghiệp; triển khai các Hiệp định thương mại mà Việt Nam tham gia, nhất là các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới... giúp doanh nghiệp chủ động trong sản xuất, kinh doanh, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường, phòng ngừa rủi ro pháp lý...

- Kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển kinh tế ngành: Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) năm 2015 đạt 106.773 tỷ đồng, năm 2018 đạt 116.224 tỷ đồng và năm 2020 thực hiện 131.826 tỷ đồng. Bình quân giai đoạn 2016-2020, GOCN tăng 4,6%/năm, vượt so với chỉ tiêu Kết luận 18-KL/TU đề ra (2-3%/năm). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, tính theo giá hiện hành: Năm 2015 đạt 36.772 tỷ đồng, năm 2018 đạt 53.036 tỷ đồng và năm 2020 đạt 53.583 tỷ đồng. Bình quân giai đoạn 2016-2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 10%/năm, tương đối cao. Năm 2020 kim ngạch xuất khẩu đạt 1.409 triệu USD, tăng bình quân giai đoạn 2016-2020 là 29,1%/năm. Tỷ lệ hộ sử dụng điện trên địa bàn tỉnh năm 2015 đạt 98,6%, đến năm 2020 thực hiện 99,12%, đạt kế hoạch ngành đề ra.

- Thực hiện xây dựng nông thôn mới: Tích cực tham gia thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” với 02 tiêu chí: tiêu chí số 4 về điện và tiêu chí số 7 về xây dựng chợ nông thôn. Kết quả giai đoạn 2016 – 2020 có 144/148 xã đạt tiêu chí số 4 về điện, đạt 97,3% kế hoạch; 97/98 xã đạt tiêu chí số 7 cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, đạt 98,98% kế hoạch.

### **3.2) Cải cách tổ chức bộ máy**

- Thực hiện Kế hoạch số 125 - KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh, Sở xây dựng Kế hoạch số 1127/KH-SCT ngày 18/6/2018, Đảng ủy Sở xây dựng Kế hoạch số 23-KH/ĐU ngày 04/5/2018 thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Xây dựng Phương án tinh gọn bộ máy bên trong theo cơ chế hợp nhất các phòng quản lý chuyên ngành, lĩnh vực có tương quan vào phòng quản lý ngành theo Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, sáp nhập phòng chuyên môn có chức năng QLNN lĩnh vực tương quan vào phòng có chức năng QLNN ngành và đảm bảo bố trí tối thiểu 05 công chức/phòng (trừ Thanh tra Sở). Theo Phương án, Sở Công Thương có 7 phòng, giảm 01 phòng so với bộ máy tổ chức hiện hành.

- Thực hiện Kế hoạch số 126 -KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch 82/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh; Sở xây dựng Kế hoạch số 1127/KH-SCT ngày 18/6/2018, Đảng ủy Sở xây dựng Kế hoạch số 24-KH/ĐU ngày 04/5/2018 thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”.

- Tham mưu cho UBND tỉnh bàn giao nguyên trạng về tổ chức, biên chế của Chi cục Quản lý thị trường về Bộ Công Thương theo Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương.

- Thường xuyên sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, phân cấp quản lý: Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở (Quyết định 309/QĐ-SCT ngày 11/3/2017), Quy định về tổ chức và hoạt động của các phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (Quyết định 367/QĐ-SCT ngày 21/3/2017); Quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức theo thẩm quyền của Giám đốc Sở (Quyết định 2179/QĐ-SCT ngày 20/11/2017); Quy chế làm việc (Quyết định số 1759/QĐ-SCT ngày 31/10/2016).

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Giám đốc Sở với Đảng ủy Sở, quy chế phối hợp giữa Giám đốc Sở với Ban chấp hành các đoàn thể thuộc Sở nhằm phối hợp xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả (Quy chế số 01 - QCPH/ĐU-GĐS ngày 20/02/2017; Quy chế số 647 /QCPH-GĐS-CĐCS ngày 10/4/2017; Quy chế số 667/QCPH-GĐS-ĐTN ngày 12/4/2017).

### ***3.3) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách chế độ công vụ, công chức***

- Đảm bảo thực hiện chủ trương tinh giản biên chế với xây dựng đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức công vụ, có kiến thức, chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc thành thạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

+ Tập trung đào tạo, nâng cao trình độ LLCT, chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức. Theo đó, trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay, có 04 CCVC được cử đi học CC LLCT, 14 CCVC học trung cấp LLCT, 16 CCVC tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. Cử công chức, viên chức bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên, chuyên viên chính, bồi dưỡng lãnh đạo cấp Sở, cấp phòng cho 100% công chức, viên chức theo chức danh và quy hoạch chức danh tương ứng. Cử thi nâng ngạch từ cán sự lên chuyên viên, từ chuyên viên lên chuyên viên chính... So với năm 2015, đội ngũ công chức, viên chức có trình độ thạc sĩ tăng từ 7,5% lên 39%; được đào tạo lý luận chính trị tăng từ 15,9% lên 71,7%.

+ Đảm bảo thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2020: Tinh giản 11,36% biên chế hành chính và 25% biên chế sự nghiệp.

- Về tuyển dụng, bố trí, đánh giá:

+ Đăng ký tuyển dụng (thi tuyển và tuyển dụng không qua thi tuyển) công chức có trình độ đào tạo tương ứng với các vị trí việc làm còn thiếu. Đến nay, 100% công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo theo vị trí việc làm (trong đó, có 36% có trình độ thạc sĩ).

+ Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Công Thương tại Quyết định số 2460/QĐ-UBND

ngày 28/11/2016. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục vị trí việc làm viên chức tại Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 và Giám đốc Sở đã phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tại Quyết định số 1391/QĐ-SCT ngày 26/7/2018. Theo đó, thực hiện nghiêm túc việc bố trí, phân công công chức, viên chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch.

+ Ban hành Quyết định số 841/QĐ-SCT ngày 08/5/2017 quy định, tiêu chí đánh giá, phân loại. Theo đó, các đơn vị, công chức, viên chức thực hiện chế độ báo cáo và đánh giá theo tuần, tháng, quý. Từng đảng viên, công chức, viên chức xây dựng bản cam kết rèn luyện, tu dưỡng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ trong hệ thống chính trị để làm cơ sở đối chiếu, đánh giá, phân loại.

+ Ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu thuộc thẩm quyền quản lý của Giám đốc Sở và Đảng ủy Sở theo Quy định 306-QĐ/TU của Tỉnh ủy. Ban hành Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp áp dụng tại Sở Công Thương.

+ Kiện toàn Hội đồng Thi đua- Khen thưởng, Hội đồng Xét duyệt sáng kiến và ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế xét duyệt sáng kiến trên tinh thần đổi mới, phát huy tính chủ động, sáng tạo theo từng vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ hàng năm và giai đoạn. Tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến (2020 – 2025) đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 – 2020, đề ra phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2020 – 2025. Theo đó, giai đoạn 2015 – 2020, Sở Công Thương đạt thành tích được tặng thưởng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ Thi đua của UBND tỉnh, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

+ Tổ chức 02 cuộc đối thoại giữa Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Sở với đoàn viên thanh niên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng đội ngũ công chức, viên chức trẻ. Theo đó, Giám đốc Sở phối hợp với Đảng ủy có kế hoạch xây dựng, phát triển, nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức trẻ. Giao cho Chi đoàn điều hành Lễ Chào cờ đầu tuần, xây dựng tủ sách thanh niên, xây dựng CLB tiếng Anh..

- Về quy hoạch, bổ nhiệm:

Tham mưu bổ nhiệm, bổ nhiệm thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc đảm bảo quy định về tiêu chuẩn chức danh và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện việc bổ nhiệm cấp phó đúng quy định theo Đề án được phê duyệt, trong đó, các phòng thuộc Sở và phòng thuộc đơn vị trực thuộc Sở chỉ có 01 cấp phó. Thực hiện quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng chức danh quy hoạch theo quy định với 100% CCVC đảm bảo tiêu chuẩn chức danh được quy hoạch

### **3.4) Cải cách thủ tục hành chính**

- Giai đoạn 2016-2020, Sở tham mưu UBND tỉnh đã ban hành 09 quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở: Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 30/6/2017, Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày



23/10/2017, Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 28/12/2017, Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 11/5/2018, Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 31/8/2018, Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 23/4/2019, Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 01/8/2019, Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 29/6/2020, Quyết định số 1764/QĐ-UBND ngày 19/11/2020. Đến nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương là 133 thủ tục.

- Việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương được thực hiện thường xuyên hằng năm, nhằm kịp thời phát hiện, đề xuất, kiến nghị xử lý những quy định, những TTHC không cần thiết, không hợp lý, còn rườm rà, mâu thuẫn, tỷ lệ cắt giảm 30% thời gian giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức đạt 41,4% thủ tục, đảm bảo hướng đến mục đích cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, gắn cơ chế quản lý với cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức và công dân.

- Về công khai TTHC: Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương được niêm yết công khai tại Sở Công Thương, công bố công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của Sở và đăng tải tại Cổng dịch vụ công – Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Quảng Ngãi, địa chỉ: <https://motcua.quangngai.gov.vn>; đồng thời niêm yết tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi. Công khai đường dây nóng số điện thoại, hộp thư điện tử, website để tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đúng quy định.

- Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông : Đây là một trong những trọng tâm trong công tác cải cách hành chính nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng trong giai đoạn 2016- 2020:

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 07/5/2015 về phê duyệt Đề án thực hiện cơ chế một cửa hiện đại tại Sở Công Thương và đã triển khai xây dựng hệ thống phần mềm một cửa hiện đại tại Sở Công Thương. Từ tháng 01/2016 Sở Công Thương ứng dụng phần mềm một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa hiện đại, cung cấp 09 dịch vụ công thuộc các lĩnh vực: thương mại, xúc tiến thương mại, hoá chất.

+ Từ tháng 01/2019, Sở Công Thương thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh theo Quyết định số 2267/QĐ-UBND ngày 10/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Theo đó, giải quyết, trả kết quả đúng hạn 100% TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Trong đó, thực hiện giải quyết TTHC “4 tại chỗ” trên lĩnh vực xúc tiến thương mại đạt tỷ lệ 99,35%. Mức độ đánh giá hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với giải quyết TTHC của Sở Công Thương đạt 100%, trong đó, mức độ rất hài lòng đạt 98 %.

- Đảm bảo thực hiện chủ trương tinh giản biên chế với xây dựng đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức công vụ, có kiến thức, chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc thành thạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ:

+ Tập trung đào tạo, nâng cao trình độ LLCT, chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức. Theo đó, trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay, có 04 CCVC được cử đi học CC LLCT, 14 CCVC học trung cấp LLCT, 16 CCVC tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm. Cử công chức, viên chức bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên, chuyên viên chính, bồi dưỡng lãnh đạo cấp Sở, cấp phòng cho 100% công chức, viên chức theo chức danh và quy hoạch chức danh tương ứng. Cử thi nâng ngạch từ cán sự lên chuyên viên, từ chuyên viên lên chuyên viên chính... So với năm 2015, đội ngũ công chức, viên chức có trình độ thạc sĩ tăng từ 7,5% lên 39%; được đào tạo lý luận chính trị tăng từ 15,9% lên 71,7%.

+ Đảm bảo thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2020: Tinh giản 11,36% biên chế hành chính và 25% biên chế sự nghiệp.

- Về tuyển dụng, bố trí, đánh giá:

+ Đăng ký tuyển dụng (thi tuyển và tuyển dụng không qua thi tuyển) công chức có trình độ đào tạo tương ứng với các vị trí việc làm còn thiếu. Đến nay, 100% công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo theo vị trí việc làm (trong đó, có 36% có trình độ thạc sĩ).

+ Xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Công Thương tại Quyết định số 2460/QĐ-UBND ngày 28/11/2016. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục vị trí việc làm viên chức tại Quyết định số 1889/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 và Giám đốc Sở đã phê duyệt Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức của Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tại Quyết định số 1391/QĐ-SCT ngày 26/7/2018. Theo đó, thực hiện nghiêm túc việc bố trí, phân công công chức, viên chức theo vị trí việc làm và cơ cấu ngạch.

- Về quy hoạch, bổ nhiệm: Tham mưu bổ nhiệm, bổ nhiệm thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc đảm bảo quy định về tiêu chuẩn chức danh và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Thực hiện việc bổ nhiệm cấp phó đúng quy định theo Đề án được phê duyệt, trong đó, các phòng thuộc Sở và phòng thuộc đơn vị trực thuộc Sở chỉ có 01 cấp phó. Thực hiện quy hoạch, rà soát, bổ sung quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng chức danh quy hoạch theo quy định với 100% CCVC đảm bảo tiêu chuẩn chức danh được quy hoạch

- Về kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với thanh tra, kiểm tra

+ Triển khai, nghiêm túc thực hiện quy định tại Quyết định số 306-QĐ/TU ngày 25/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ban hành Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; ban hành Quyết định số 1443/QĐ-SCT ngày 15/9/2016 của Giám đốc Sở Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Công Thương trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và phối hợp

với Đảng ủy xây dựng, triển khai Quyết định số 10-QĐ/ĐUSCT ngày 25/10/2016 Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu tổ chức, đơn vị thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Công Thương quản lý, lãnh đạo trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Theo đó, từng cá nhân là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu xây dựng bản cam kết thực hiện quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm của mình.

+ Thành lập Tổ Công tác của Giám đốc Sở và ban hành Quy chế hoạt động để thực hiện kiểm tra việc thực hiện chủ trương, chỉ đạo, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở và kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của Sở Công Thương (Quyết định số 135/QĐ-SCT ngày 26/01/2018 (thay thế Quyết định số 1557/QĐ-SCT ngày 04/10/2017 và Quyết định số 463/QĐ-SCT ngày 15/3/2017) và Quyết định 398/QĐ-SCT ngày 12/3/2018) gắn với thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra theo chế độ báo cáo công việc theo tuần, tháng, quý; là một trong giải pháp trọng yếu, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ theo Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy chế theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao và nhiệm vụ theo chỉ tiêu, kế hoạch của Sở trong năm. Theo đó, trong thời gian qua, đã kiểm tra 100% các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc. Tỷ lệ đơn vị kiểm tra hàng năm 30%. Sau khi kiểm tra, có kết luận đối với từng đơn vị kiểm tra và công khai kết luận trong nội bộ. Thông qua kiểm tra, đánh giá của cấp thẩm quyền và của Sở, đã nghiêm túc thực hiện việc kỷ luật, phê bình, kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân liên quan có vi phạm, sai sót trong thực thi công vụ, nhiệm vụ; các nội dung thiếu sót về việc thiếu khoa học, còn chậm trễ trong việc phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ và kiến nghị, đề xuất cấp thẩm quyền bổ sung, sửa đổi những quy định pháp luật đi vào thực tiễn còn những vướng mắc... được nhắc nhở, yêu cầu tăng cường quan hệ phối hợp, đồng bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và kịp thời phản ánh, đề xuất đối với những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện. Thực hiện công tác hậu kiểm để tiếp tục phát huy ưu điểm, đôn đốc khắc phục khuyết điểm.

- Nghiêm túc thực hiện công khai, minh bạch trong công tác cán bộ theo quy định thông qua việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế phối hợp giữa Giám đốc Sở với Đảng ủy, Ban Chấp hành các đoàn thể...

### **3.5) *Đổi mới cơ chế quản lý tài chính công***

- Triển khai dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, xây dựng, thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công và quản lý, điều hành thực hiện, kiểm soát chặt chẽ tài chính ngân sách đúng quy định. Năm 2020, thực hiện cắt giảm 70% kinh phí hội nghị, đi công tác và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo quy định tại 3282/UBND-KT ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh về việc tập trung thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020.

- Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại trực thuộc Sở thực hiện

tự chủ một phần kinh phí thường xuyên theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh Phê duyệt đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025 và thực hiện danh mục sự nghiệp công tại Quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Xây dựng, triển khai thực hiện CTHĐ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng hàng năm. Triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Gắn kết thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí với học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phòng chống suy thoái về đạo đức, lối sống theo Nghị quyết TW 4 khóa XII, tập trung ứng dụng CNTT, tiết kiệm chi văn phòng phẩm. Phát huy tinh thần trách nhiệm người đứng đầu và từng công chức, viên chức, vai trò giám sát của Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân trong phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm. Thực hiện kê khai tài sản thu nhập theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP và báo cáo theo quy định.

- Thực hiện công khai theo quy định về quản lý tài chính.

**4) Kết quả phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217- QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”, “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền”**

- Giám đốc Sở phối hợp với Đảng uỷ Sở triển khai thực hiện Quy định số 4054-QĐ/TU ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong tiếp thu góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và Nhân dân. Đồng thời, xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa Giám đốc Sở với Ban Chấp hành Công đoàn, Chi đoàn TNCSHCM Sở; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp hoạt động với các sở, ngành liên quan; phối hợp với UBMTTQVN tỉnh trong việc thực hiện Cuộc vận động Người Việt nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam của Bộ Chính trị và tổ chức nhiều kênh thông tin, tuyên truyền để thực hiện Quy định số 4054 được thuận lợi, đạt kết quả.

- Xây dựng Quy chế Tiếp công dân. Hàng năm, xây dựng, thông báo lịch tiếp công dân trực tiếp của Giám đốc Sở định kỳ mỗi tháng 02 ngày (được niêm yết tại Phòng tiếp công dân) và tiếp công dân vào những ngày khác khi có yêu cầu đột xuất hoặc theo đề nghị của Chánh Thanh tra Sở. Phân công công chức tiếp công dân thường xuyên. Theo đó, thời gian qua, có trên 30 lượt tiếp công dân (thường xuyên) đến phản ánh về các nội dung liên quan đến hoạt động điện lực, thương mại, đã được hướng dẫn đến cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết. Có 25 đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, cá nhân về những vấn

đề quan tâm của dư luận nhân dân liên quan đến quản lý nhà nước trên lĩnh vực ngành về điện, hoạt động thương mại, quản lý thị trường. Giải quyết kịp thời, chặt chẽ, đúng pháp luật đối với khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; hướng dẫn người dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết những khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền. Tăng cường giám sát, kiểm tra, hòa giải nên đã giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, thời gian qua Sở Công Thương không có tình trạng đơn thư khiếu nại tồn đọng, kéo dài. Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến thi hành công vụ của công chức, viên chức. Không có vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài thuộc chức năng chủ trì tham mưu, giải quyết của Sở.

- Tiếp thu 19 ý kiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về kiến nghị của cử tri, tham mưu UBND tỉnh giải quyết hoặc giải quyết theo thẩm quyền của Sở Công Thương về thủy điện, hệ thống lưới điện và cung cấp điện cho hộ dân, bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn, nổ mìn khai thác đá, kinh doanh hành tỏi Lý Sơn. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả tiếp thu, góp ý, trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri đúng quy định.

- Giai đoạn từ năm 2016 đến nay, Giám đốc Sở Công Thương chủ trì cùng đại diện các Sở, Ngành liên quan tổ chức nhiều cuộc đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, doanh nghiệp kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong hoạt động điện lực (Truyền tải điện, Cao thế, Công ty Điện lực Quảng Ngãi, Chủ đầu tư các dự án thủy điện, điện mặt trời trên địa bàn, Công ty CP điện huyện), qua đó giải quyết, tham mưu giải quyết các vướng mắc kịp thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động thuận lợi và thực hiện tốt quy định pháp luật, cơ chế, chính sách của tỉnh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Xây dựng mục hỏi đáp, mục liên hệ góp ý trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của Sở để nhân dân phản ánh, thông tin về hoạt động của ngành, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan và thực hiện việc trả lời, phản hồi theo ý kiến của nhân dân.

- Thông qua Quy chế phối hợp, hoạt động của tổ chức Công đoàn và Chi đoàn thanh niên thời gian qua đã mang lại nhiều kết quả thiết thực, tổ chức rất nhiều hoạt động từ nguồn kinh phí đóng góp của công chức, viên chức và huy động mọi nguồn lực xã hội với trị giá hàng trăm triệu đồng thực hiện công tác an sinh xã hội, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng, giúp đỡ trẻ em khuyết tật, đóng góp xây dựng nhà tình nghĩa, đóng góp quỹ vì người nghèo, hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, nghĩa tình miền núi-hải đảo, ...

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Về những kết quả đạt được**

- Sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp thẩm quyền, sự phối hợp của cơ quan tham mưu công tác dân vận và Mặt trận, đoàn thể các cấp. Phát huy được sự tham gia của hệ thống chính trị của Sở trong công tác dân vận.

- Nhận thức đúng về công tác dân vận, về phối hợp, tham gia thực hiện công tác dân vận trong hoạt động quản lý nhà nước trong giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Từng bước xây dựng, phát huy phương pháp dân vận có hiệu quả.

## **2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân**

- Kết quả thực hiện công tác dân vận trong công tác quản lý Nhà nước có chuyển biến mạnh trong giai đoạn 2016 – 2020 nhưng so với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, các vấn đề dư luận, nhân dân đặt ra đa chiều, nhiều lĩnh vực có liên quan với nhiều cấp, nhiều ngành trong giải quyết để đảm bảo sự toàn diện, nhưng về chức năng, nhiệm vụ, cơ chế, chính sách trong quản lý, triển khai thực hiện còn sự chông chéo, có nội dung chưa phù hợp trong thực tiễn, cơ chế phối hợp chưa toàn diện nên cũng còn những khó khăn, vướng mắc.

- Trong thời gian qua, một bộ phận công chức nghỉ hưu, tinh giản biên chế, số công chức mới tuyển dụng còn thiếu kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn và thực hiện công tác dân vận, ảnh hưởng nhất định đến việc tập trung công tác dân vận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Sở Công Thương kính báo cáo./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- GD, các PGD;
- Đảng uỷ sở;
- Công đoàn, Chi đoàn;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Văn Rân**